



VẤN ĐỀ "HÌNH SỰ HÓA HÀNH VI THAM GIA NHÓM TỘI PHẠM CÓ TỔ CHỨC" QUY ĐỊNH TRONG CÔNG ƯỚC LIÊN HIỆP QUỐC VỀ CHỐNG TỘI PHẠM CÓ TỔ CHỨC XUYÊN QUỐC GIA

Trung úy, CN. Nguyễn Hoàng Yên *

Tóm tắt nội dung: Trong những năm gần đây, tình hình tội phạm ở nước ta có xu hướng gia tăng cả về số lượng và tính chất nguy hiểm, đặc biệt là sự phát triển đáng lo ngại của một số loại tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia như: Tội tham gia nhóm tội phạm có tổ chức, các tội rửa tiền, các tội phạm tham nhũng, các tội cản trở hoạt động tư pháp... các loại tội phạm này đầu tư mạnh mẽ cho việc áp dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến của nhân loại để phục vụ cho hoạt động phạm tội, nên hậu quả gây ra nặng nề hơn, với tính chất nghiêm trọng hơn. Việt Nam đã chính thức tham gia Công ước của Liên hiệp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia vào ngày 13-8-2000, tại Pa-léc-mô, Italia. Khi tham gia Công ước đòi hỏi những quốc gia thành viên phải nội luật hóa pháp luật quốc gia sao cho phù hợp với các nội dung trong Công ước. Tuy nhiên, qua tìm hiểu tác giả nhận thấy còn một số qui định của pháp luật Việt Nam chưa có sự tương thích với qui định trong Công ước, đặc biệt là hành vi tham gia vào nhóm tội phạm có tổ chức.

Tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia là đối tượng nghiên cứu của nhiều công trình khoa học và cũng được quy định trong Luật hình sự nhiều nước với các tên gọi khác nhau. Theo Điều 1 Bản hành động chung của Hội đồng châu Âu thì: “Một tổ chức tội phạm có nghĩa là một nhóm có tổ chức, tồn tại trong một thời gian nhất định, có ít nhất hai người trở lên, hoạt động có phối hợp nhằm mục đích thực hiện những tội phạm nhằm đạt được những lợi ích vật chất và có thể ảnh hưởng đến những lợi ích của các tổ chức công cộng”. BLHS mới của Liên bang Nga đề cập đến tội phạm có tổ chức với tên gọi cộng đồng phạm tội được quy định tại khoản 4 Điều 36: “Tội phạm được thừa nhận do cộng đồng phạm tội thực hiện nếu như nó được thực hiện bởi nhóm có tổ chức thống nhất được thành lập để thực hiện những tội phạm

ng nghiêm trọng hoặc những tội phạm đặc biệt nghiêm trọng”. Theo tiến sỹ A.I. Dolgova, Chủ tịch Hội tội phạm học Liên bang Nga cho rằng: “Tội phạm có tổ chức là một tổ chức tội phạm chuyên nghiệp được cấu trúc thành mạng lưới để thực hiện các hoạt động trục lợi về kinh tế, chính trị và các lợi ích khác”.

Điều 2 điểm (a) Công ước Liên hiệp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia có quy định “Nhóm tội phạm có tổ chức” nghĩa là một nhóm có cơ cấu gồm từ ba người trở lên, tồn tại trong một thời gian và hoạt động có phối hợp để thực hiện một hay nhiều tội phạm nghiêm trọng hoặc các hành vi phạm tội được quy định trong Công ước này, nhằm giành được, trực tiếp hay gián tiếp lợi ích về tài chính hay vật chất

* Trợ giảng, Bộ môn Pháp luật,
Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II.



khác. Từ những khái niệm nhóm tội phạm có tổ chức trên, chúng ta có thể hiểu tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia và nhóm tội phạm có tổ chức theo một cách rõ ràng hơn là:

Tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia là hành vi phạm tội nghiêm trọng có tính chất xuyên quốc gia, do một nhóm có cơ cấu từ ba người trở lên, tồn tại trong một thời gian và hoạt động có phối hợp, thực hiện nhằm đạt được, trực tiếp hoặc gián tiếp lợi ích về tài chính hay vật chất khác.

Nhóm tội phạm có tổ chức là một nhóm cơ cấu gồm từ ba người trở lên, tồn tại trong một thời gian và hoạt động có phối hợp nhằm mục đích thực hiện một hay nhiều tội phạm nghiêm trọng, có tính chất xuyên quốc gia nhằm đạt được, trực tiếp hoặc gián tiếp lợi ích về tài chính hay vật chất khác.

Hành vi tham gia nhóm tội phạm có tổ chức quy định trong Công ước Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia tại Điều 5, cụ thể:

“Hình sự hoá việc tham gia vào một nhóm tội phạm có tổ chức

1. Mỗi quốc gia thành viên sẽ ban hành pháp luật và các biện pháp cần thiết khác để coi các hành vi sau là tội phạm khi những hành vi này được thực hiện một cách cố ý:

(a) Một hoặc cả hai hành vi dưới đây mà không phải là những hành vi thực hiện hoặc hoàn thành hoạt động tội phạm:

(i) Thoả thuận với một hoặc nhiều người khác để thực hiện một tội phạm nghiêm trọng nhằm mục đích liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến việc đạt được lợi ích tài chính hoặc vật chất khác, và liên quan đến một hành vi do một thành viên thực hiện để thực hiện thoả thuận hoặc liên quan đến một nhóm tội phạm có tổ chức, nếu pháp luật trong nước quy định như vậy;

(ii) Hành vi của một người nhận thức được hoặc mục đích và hành vi phạm tội nói

chung của một nhóm tội phạm có tổ chức hoặc ý định phạm tội của nhóm đó nhưng vẫn đóng vai trò tích cực trong:

a. Những hoạt động tội phạm của nhóm tội phạm có tổ chức đó;

b. Những hoạt động khác của nhóm tội phạm có tổ chức đó với nhận thức rằng việc tham gia của họ sẽ đóng góp vào việc đạt được mục đích phạm tội nói trên;

(b) Việc tổ chức, chỉ đạo, hỗ trợ, khuyến khích, tạo điều kiện hoặc xúi giục việc thực hiện tội phạm nghiêm trọng liên quan đến nhóm tội phạm có tổ chức.

2. Sự nhận thức, ý định, mục đích, mục tiêu hoặc thoả thuận được đề cập tại khoản 1 của điều này có thể được suy ra từ hoàn cảnh khách quan cụ thể.

3. Các Quốc gia thành viên mà pháp luật trong nước yêu cầu phải có yếu tố liên quan đến nhóm tội phạm có tổ chức khi thực hiện các hành vi phạm tội nêu tại Khoản 1 (a) (i) điều này đảm bảo rằng pháp luật trong nước của họ sẽ điều chỉnh tất cả các tội phạm nghiêm trọng liên quan đến nhóm tội phạm có tổ chức. Những Quốc gia thành viên này, cũng như những Quốc gia mà pháp luật trong nước của họ yêu cầu phải có hành vi để thực hiện thoả thuận để thực hiện hành vi phạm tội nêu tại Khoản 1 (a) (i) điều này, sẽ thông báo về vấn đề trên cho Tổng thư ký Liên hợp quốc khi quốc gia đó ký hoặc lưu chiếu văn kiện phê chuẩn, chấp thuận hoặc phê duyệt hoặc gia nhập Công ước”.

Sự “tham gia thực sự” theo khoản 1(a)(ii) là: “hành vi của một người nhận thức được mục đích và hoạt động phạm tội nói chung của nhóm tội phạm có tổ chức hoặc ý định phạm tội của nhóm đó nhưng vẫn đóng vai trò tích cực trong:

+ Những hoạt động phạm tội của nhóm tội phạm có tổ chức;

+ Những hoạt động khác của nhóm tội



phạm có tổ chức với nhận thức rằng việc tham gia của họ sẽ đóng góp vào việc đạt được mục đích của nhóm tội phạm nói trên”.

Cả hai hành vi trên phải không là hành vi thực hiện hoặc hoàn thành tội phạm thì mới được coi là tham gia nhóm tội phạm có tổ chức. Do đó, nếu một người tham gia một nhóm tội phạm có tổ chức với ý định buôn bán ma túy trái phép thì người đó có thể bị truy tố về cả hai hành vi tham gia nhóm tội phạm có tổ chức và hành vi mua bán ma túy trái phép.

Việc “*tổ chức, chỉ đạo, hỗ trợ, khuyến khích, tạo điều kiện hoặc xúi giục việc thực hiện tội phạm nghiêm trọng liên quan đến nhóm tội phạm có tổ chức*” theo khoản 1(b) cũng được coi là hành vi tham gia nhóm tội phạm có tổ chức. Người phạm tội không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội mà có những hoạt động mang tính hỗ trợ, thúc đẩy và việc thực hiện hành vi phạm tội của người khác.

Lỗi của người thực hiện hành vi tham gia nhóm tội phạm có tổ chức phải là lỗi cố ý. Người đó biết được mục đích hoạt động phạm tội của nhóm tội phạm có tổ chức và đóng vai trò tích cực trong các hoạt động của nhóm tội phạm đó. Hành vi tham gia nhóm tội phạm có tổ chức có “*mục đích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến việc đạt được lợi ích tài chính hay lợi ích vật chất khác*”.

Có thể nói, việc quy định về nghĩa vụ hình sự hóa hành vi tham gia nhóm tội phạm có tổ chức là một trong những quy định rất quan trọng của Công ước, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho sự hợp tác giữa các quốc gia trong đấu tranh chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, đồng thời cũng giúp cơ quan nhà nước có thẩm quyền chống lại loại tội phạm này có hiệu quả hơn.

Tuy nhiên trong BLHS của nước ta chưa quy định về tội phạm có tổ chức và cũng không có quy định về hành vi tham gia nhóm tội phạm có tổ chức. Việc mới tham gia vào nhóm tội phạm có tổ chức mà chưa thực hiện tội phạm hoặc

tiếp tay cho việc thực hiện tội phạm, trừ trường hợp tham gia tổ chức nhằm lật đổ chính quyền nhân dân (Điều 79 BLHS), thì không cấu thành tội phạm. Pháp luật hình sự Việt Nam cũng chỉ quy định chế định đồng phạm tại Điều 20 BLHS hiện hành:

1. Đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cố ý cùng thực hiện một tội phạm.

2. Người tổ chức, người thực hành, người xúi giục, người giúp sức đều là những người đồng phạm.

Người thực hành là người trực tiếp thực hiện tội phạm.

Người tổ chức là người chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy việc thực hiện tội phạm.

Người xúi giục là người kích động, dụ dỗ, thúc đẩy người khác thực hiện tội phạm.

Người giúp sức là người tạo những điều kiện tinh thần hoặc vật chất cho việc thực hiện tội phạm.

3. Phạm tội có tổ chức là hình thức đồng phạm có sự cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm.

Chế định đồng phạm này có thể được áp dụng để trừng trị hành vi của một người biết rõ mục đích hoặc hành vi phạm tội chung của một nhóm tội phạm có tổ chức hoặc ý định của nhóm tội phạm có tổ chức trong việc thực hiện tội phạm đang bị điều tra mà tham gia vào việc thực hiện các hành vi phạm tội của nhóm tội phạm có tổ chức đó hoặc tham gia vào những hoạt động khác của nhóm mà biết rằng sự tham gia của mình sẽ góp phần đạt được mục tiêu phạm tội của nhóm.

Trước tình hình phạm tội có tổ chức ở Việt Nam và một số nước trên thế giới, cũng như tình hình phạm tội có tổ chức của người Việt Nam ở nước ngoài đang diễn biến rất phức tạp, gây ra nhiều hậu quả xấu về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng... không những cho một quốc gia mà còn đe dọa an ninh, hòa bình trong khu vực và toàn thế giới. Để góp phần



ngăn chặn và trừng trị nghiêm khắc hình thức phạm tội nguy hiểm này, chúng tôi kiến nghị hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự hiện hành theo hướng sau:

- Pháp luật hình sự Việt Nam không quy định dự mưu đồng phạm vì nó không cho phép hình sự hóa đơn thuần thỏa thuận thực hiện tội phạm. Vì vậy, khi nội luật hóa ta cần bổ sung một điều luật riêng biệt, quy định một tội phạm chính đó là tội *“tham gia vào nhóm tội phạm có tổ chức”* với nội dung kiến nghị như sau: *“Người nào nhận thức được ý định, hành vi, mục đích phạm tội của nhóm tội phạm có tổ chức mà vẫn tham gia với vai trò tích cực thì bị phạt...”*. Vậy khi một người vừa có hành

vi tham gia vào nhóm tội phạm vừa có hành vi tham gia vào các hoạt động của nhóm thì phải chịu trách nhiệm hình sự về cả hai tội danh tùy từng trường hợp cụ thể. Kéo theo việc quy định quy phạm này thì BLHS cần bổ sung quy định về khái niệm *“nhóm tội phạm có tổ chức”* với nội dung tương tự như nội dung trong Công ước tại phần chung BLHS.

Trên đây là một số kiến nghị bổ sung vào Luật hình sự Việt Nam hành vi *“tham gia vào nhóm tội phạm có tổ chức”* nhằm tránh để lọt tội phạm cũng như đáp ứng yêu cầu của pháp luật quốc tế khi Việt Nam đã chính thức tham gia Công ước./.